

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số : 1251/QĐ-UBND

Đắk R'lấp, ngày 23 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ – Đắk Nông (Khai trường năm thứ 7 đến năm thứ 8) (Đợt 4).
Địa điểm: Thôn 6, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 20 tháng 1 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất, các dự án phải chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-UBND ngày 18 tháng 03 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2025 của UBND huyện Đắk R'lấp về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số: 299/TTr-NN&MT ngày 21 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 31.394,1 m² trong đó: 30.994,1 m² đất trồng cây lâu năm + 400m² đất ở nông thôn, của ông Lê Thanh Tương, thuộc thửa đất số 22 (toàn bộ thửa đất), thuộc mảnh trích đo địa chính số 435-2022, tại thôn 6, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

(Có trích lục mảnh trích đo bản đồ địa chính kèm theo)

Lý do thu hồi đất: Để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông (Khai trường năm thứ 7 đến năm thứ 8).

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc thu hồi đất,

cụ thể như sau:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đắc Wer có trách nhiệm giao Quyết định này cho ông Lê Thanh Tương; Trường hợp ông Lê Thanh Tương không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đắc Wer và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư thôn 6.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Đắc R'lấp có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của huyện Đắc R'lấp.

3. Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất có trách nhiệm quản lý quỹ đất đã thu hồi, phối hợp cùng Ủy ban nhân dân xã Đắc Wer thực hiện thủ tục đất đai theo quy định.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23...tháng...5...năm 2025.

2. Tổ chức cá nhân có tên tại Điều 2 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Thanh tra huyện;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Công Dũng

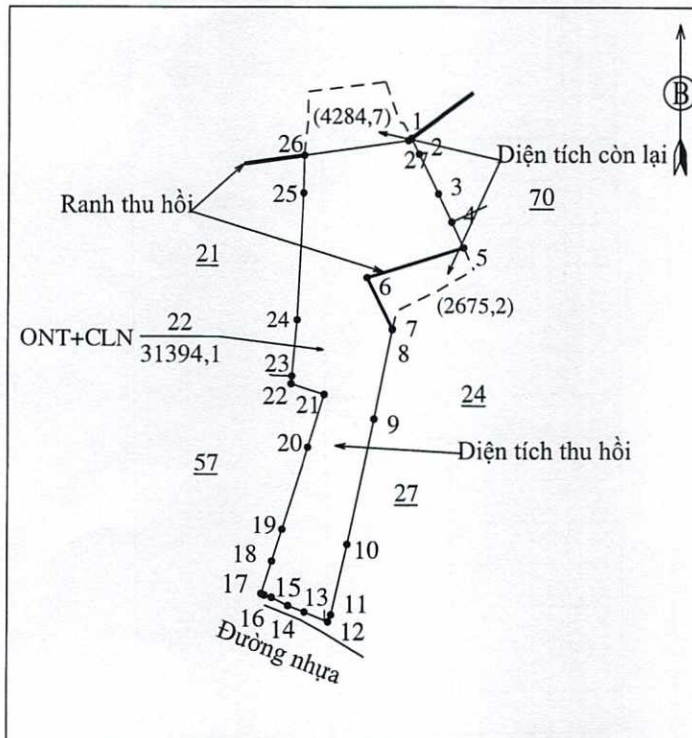
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

(Phục vụ công tác GPMB Dự án ĐTXD Công trình khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ - Đắk Nông)
(Khai trường năm thứ 7 - 8)

1. Thửa đất số: 22 ; Tờ bản đồ/Mảnh trích đo bản đồ địa chính: 435 - 2022
xã (phường, thị trấn): Đắk Wer, huyện (quận, thị xã) Đắk R'Lấp, tỉnh (thành phố): Đắk Nông.
2. Diện tích: 31.394,1 m² ; Loại đất: ONT 400m² + CLN 30.994,1m² ; Tài liệu đo đạc: (ghi
Bản đồ địa chính hoặc mảnh trích đo bản đồ địa chính và ngày tháng năm phê duyệt và
tên cơ quan có thẩm quyền ký duyệt): Mảnh trích đo bản đồ địa chính số 435 - 2022, đã
được Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông phê duyệt ngày 28 tháng 2 năm 2023.
3. Tên người sử dụng đất: Ông Lê Thanh Tương
4. Giấy chứng nhận: Đã cấp GCN
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất (nếu có): Có
6. Các thông tin khác cần trích lục:.....

7. Sơ đồ thửa đất, tài sản gắn liền với đất



8. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	1324990.28	395818.18	50.26
2	1324976.57	395824.98	0.70
3	1324941.74	395842.11	79.94
4	1324917.22	395854.04	112.05
5	1324894.84	395864.58	62.53
6	1324868.88	395780.09	6.52
7	1324823.82	395802.34	22.24
8	1324823.13	395802.18	15.43
9	1324744.74	395786.54	38.81
10	1324635.05	395763.67	15.31
11	1324574.07	395749.80	27.27
12	1324568.08	395747.21	24.73
13	1324576.43	395726.60	15.79
14	1324581.97	395712.20	88.39
15	1324588.96	395698.04	6.61
16	1324590.94	395691.74	

Người trích lục
(ký ghi rõ họ tên)

Trần Quốc Lam

Đắk R'Lấp, ngày 19 tháng 5 năm 2025
Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Đắk R'Lấp

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



Trần Quốc Trung

TRÍCH LỤC MẢNH TRÍCH ĐO BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

b) Tọa độ đỉnh thừa, kích thước cạnh

[illegible][illegible]